

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Phú Tâm;
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 17/01/2020; quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HS ngày 05/02/2020 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm 1981 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: 31/6 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 0/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn L, sinh năm 1959 và mẹ Trương Thị V (đã chết); bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1983; có vợ tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D, tỉnh B về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng ma túy; bị bắt tạm giam ngày 05/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

1. Anh Trần Văn N, sinh năm 1986; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Trí T, sinh năm 2000; vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1980; vắng mặt.
4. Chị Phạm Kim T, sinh năm 2000; vắng mặt.
5. Anh Dương Văn N, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tuấn A là người sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine từ năm 2011. Vào khoảng 19 giờ ngày 05/10/2019, Lê Tuấn A hỏi người bạn tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) làm thợ sơn nước nơi bán ma túy, nhờ mua dùm 1.600.000 đồng ma túy đá. T chở Lê Tuấn A đi đến khu vực cầu vượt L, quận T, Thành phố H, Lê Tuấn A đưa cho T 1.600.000 đồng, xuống xe đứng đợi, T đi mua ma túy. Một lúc sau, có người thanh niên chạy xe (mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số) nói Lê Tuấn A ma túy để trong gói thuốc lá hiệu Jet ở trụ điện cách khoảng 20 mét. Lê Tuấn A đi bộ lấy gói thuốc lá hiệu Jet có đựng ma túy, cầm trên tay, T chạy xe đón Lê Tuấn A về phòng trọ của Trần Văn N tại khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi đến phòng trọ, Lê Tuấn A lấy gói ma túy, vớt gói thuốc lá hiệu Jet và lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, còn lại phân ra làm 02 gói ny lon hàn kín bỏ vào 01 gói ny lon miệng hờ. Lê Tuấn A rủ N sử dụng chung. Đến 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trí T, Dương Văn N và Phạm Kim T đến phòng của N chơi và cùng sử dụng ma túy. Đến 22 giờ cùng ngày, lực lượng Công an phường Đ kiểm tra hành chính phòng trọ, Lê Tuấn A lấy 01 gói ny lon miệng hờ đựng 02 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng bỏ vào trong bình bông gần chỗ ngồi, còn T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ trên tủ lạnh. Khi Công an kiểm tra phát hiện trong bình bông 01 gói ny lon miệng hờ đựng 02 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng Lê Tuấn A khai nhận là ma túy đá của mình và trên tủ lạnh nên lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ny lon miệng hờ bên trong 02 gói ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Căn cứ Kết luận giám định số 748/MT-PC09 ngày 10/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 5,3492gam.

Đối với người thanh niên tên Thuận mua dùm ma túy cho Lê Tuấn A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trí T, Dương Văn N, Phạm Kim T và Trần Văn N không biết gì về việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Tuấn A và có sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An xử phạt hành chính.

Tại cáo trạng số 51/CT – VKS ngày 08 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Tuấn A mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine trọng lượng sau giám định 5,1736 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào lúc 22 giờ ngày 05/10/2019, Công an phường Đ kiểm tra hành chính phòng trọ của Trần Văn N tại khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, phát hiện Lê Tuấn A tàng trữ ma túy loại methamphetamine trọng lượng 5,3492gam để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 51/CT – VKS ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy, đã bị Ủy ban nhân dân phường Đ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[7] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 5,1736 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Đối với người thanh niên tên Thuận mua ma túy cho Lê Tuấn A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với các Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Trí T, Dương Văn N, Phạm Kim T và Trần Văn N không biết Lê Tuấn A tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng có sử dụng ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D xử phạt hành chính là phù hợp.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 5,1736 gam và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Tuấn A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền